

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2022/HS-ST
Ngày: 21-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Viên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lương Thanh Kỳ.
2. Bà Trần Thúy Nga.

Thư ký phiên tòa: Ông Quách Kim Lân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn N Đ- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 95/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115a/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 244/2022/HSST-QĐ ngày 25 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Bùi Trí T, sinh năm 1999 tại Đồng Nai.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 1, xã S, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai, địa chỉ tạm trú: ấp Chợ, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn V, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1979; có vợ Bùi Nguyễn N D - sinh năm 2000 và 01 người con, sinh năm 2021; tiền sự, tiền án, nhân thân: Không.

Bị bắt, tạm giữ, giam từ ngày 13/02/2022 tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Đ cho đến nay “có mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Trần Đ T, sinh năm 1997; nơi cư trú: Ấp C, xã S, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai “vắng mặt”.

2/ Anh Nguyễn Quốc H, sinh năm 2004; nơi cư trú: Ấp 5, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai “vắng mặt”.

3/ Anh Nguyễn N S, sinh năm 1997; nơi cư trú: Ấp 5, xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai “vắng mặt”.

4/ Anh Trần Gia B, sinh năm 2005; nơi cư trú: Ấp 2A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai “vắng mặt”.

5/ Anh Nguyễn Hữu N, sinh năm 1996; nơi cư trú: Ấp 2A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai “vắng mặt”.

6/ Anh Hoàng Minh Đ, sinh năm 2000; nơi cư trú: Ấp 2A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai “vắng mặt”.

7/ Chị Bùi Thị Quỳnh H, sinh năm 2001; nơi cư trú: Ấp 1, xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai “vắng mặt”.

8/ Chị Nguyễn Thị Vân L, sinh năm 1999; nơi cư trú: Ấp N, xã S, thành phố L, tỉnh Đồng Nai “vắng mặt”.

9/ Anh Phạm Hữu T, sinh năm 1991; nơi cư trú: Ấp 1, xã S, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai “vắng mặt”.

10/ Anh Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1976; nơi cư trú: Tổ 6, ấp 1, xã S, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 40 phút ngày 12/02/2022, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế, Ma túy – Công an huyện Đình Quán phối hợp với Công an xã Suối Nho tiến hành kiểm tra Quán Karaoke Phương Đông phát hiện tại phòng số 5 có 02 nữ và 07 nam đang hát karaoke và sử dụng chất ma túy gồm: Trần Đ T, Nguyễn Quốc H, Nguyễn N S, Trần Gia B, Nguyễn Hữu N, Hoàng Minh Đ, Bùi Trí T, Bùi Thị Quỳnh H và Nguyễn Thị Vân L đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm:

- 03 bịch nylon rỗng được đánh số từ 01-03 chứa bột bụi bám dính và 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng được cuốn thành ống hút, được niêm phong có chữ ký ghi họ tên của Trần Đ T, Nguyễn Quốc H, Nguyễn N S, Trần Gia B, Nguyễn Hữu N, Bùi Trí T, Hoàng Minh Đ, Bùi Thị Quỳnh H, Nguyễn Thị Vân L; người chứng kiến Nguyễn Duy Trung và đóng dấu mộc tròn đỏ của Công an xã Suối Nho (ký hiệu M1).

- Một số mảnh vỡ đĩa sứ được thu giữ tại phòng hát số 5 được niêm phong có chữ ký ghi họ tên của Trần Đ T, Nguyễn Quốc H, Nguyễn N S, Trần Gia B, Nguyễn Hữu N, Bùi Trí T, Hoàng Minh Đ, Bùi Thị Quỳnh H, Nguyễn Thị Vân L; người chứng kiến Nguyễn Duy T và đóng dấu mộc tròn đỏ của Công an xã Suối Nho (ký hiệu M2).

Tại cơ quan Công an, các đối tượng T, S, B và H khai nhận đã cùng nhau góp tiền mua ma túy của Bùi Trí T để cùng nhau sử dụng tại quán Karaoke Phương Đông. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Trí T, Cơ quan Công an đã thu giữ:

- 10 vỏ bịch nylon rỗng được đánh số từ 01-10, bên trong có bột bụi bám dính được thu giữ tại phòng ngủ trong nhà của Bùi Trí T, được niêm phong trong phong bì có chữ ký ghi họ tên Bùi Trí T, người chứng kiến Bùi Long Quang, Bùi Văn Trọng và dấu mộc tròn màu đỏ của Công an xã Phú Túc (ký hiệu M3).

- 03 chiếc đĩa (hai đĩa sứ và một đĩa nhựa) có bám dính các bột bụi, dưới đáy đĩa có dấu vết của việc đốt (hơ) lửa được niêm phong có chữ ký ghi họ tên Bùi Trí T, người chứng kiến Bùi Long Q, Bùi Văn T và dấu mộc tròn màu đỏ của Công an xã Phú Túc (ký hiệu M4).

Căn cứ Bản kết luận giám định số: 359/KLGD-PC09 ngày 21/02/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai xác định:

- Phong bì ký hiệu M1:

+ Mẫu 03 gói nylon được ký hiệu lần lượt là 01, 02, 03 được niêm phong gửi đến giám định đều tìm thấy chất ma túy loại: **MDMA và Ketamine**.

+ Mẫu 01 tờ tiền polymer mệnh giá 10.000 được cuộn thành hình ống hút được niêm phong gửi đến giám định có tìm thấy chất ma túy loại: **Ketamine**.

- Gói nylon ký hiệu M2:

+ Mẫu các mảnh vỡ đĩa sứ được niêm phong gửi đến giám định đều tìm thấy chất ma túy loại: **Ketamine**

- Phong bì ký hiệu M3:

+ Mẫu 09 gói nylon được ký hiệu lần lượt 01, 02, 04, 05, 06, 07, 08, 09, 10 được niêm phong gửi đến giám định đều tìm thấy chất ma túy loại: **Ketamine**.

+ Mẫu 01 gói nylon được ký hiệu 03 được niêm phong gửi đến giám định có tìm thấy chất ma túy loại: **MDMA và Ketamine**.

- Gói nylon ký hiệu M4:

+ Mẫu 03 chiếc đĩa (02 đĩa sứ, 01 đĩa nhựa) được niêm phong gửi đến giám định đều tìm thấy chất ma túy loại: **Ketamine**.

Các mẫu gửi giám định đều ở dạng vết nên không xác định được khối lượng.

Quá trình điều tra xác định như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 12/02/2022, Trần Đ T, Nguyễn Quốc H, Nguyễn N S và Trần Gia B cùng nhau ngồi nhậu tại quán Ku Bo thuộc xã Suối Nho, huyện Đ. Tại đây, cả nhóm rủ nhau và thống nhất góp tiền cùng mua ma túy về sử dụng. Do B đã trả tiền nhậu nên không phải góp tiền mà chỉ có T, H và S mỗi người bỏ ra 1.000.000 đồng để mua ma túy. Sau đó, T và S đã liên lạc với Bùi Trí T để hỏi mua 01 bịch ma túy khay và 03 viên ma túy tổng hợp thì T đồng ý bán và T hẹn T và S đến cây xăng Đ Thành thuộc ấp Cây Xăng, xã Phú Túc, huyện Đ để giao ma túy. Sau đó, T chở S bằng xe mô tô biển số 60H5 – 025.93 và B chở H bằng xe mô tô biển số 60B6 – 798.13 cùng đi đến gặp T. Đi được một đoạn thì xe của B và H bị hết xăng nên phải dắt bộ còn T chở S đi đến điểm hẹn gặp T. Khi gặp nhau, T đã bán cho T và S 01 bịch ma túy khay và 03 (ba) viên ma túy tổng hợp với giá 1.600.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, S, T, B và H thống nhất đi đến quán karaoke Phương Đông ở ấp 1, xã Suối Nho, huyện Đ để sử dụng ma túy. Trên đường đi, T chở S ghé vào nhà một người bạn để mượn một chiếc đĩa sứ; B và H đến quán Karaoke trước để thuê phòng. Tại

phòng hát số 05 quán Karaoke Phương Đông, T lấy ma túy và một thẻ nhựa cứng để lên đĩa sứ và đặt trên bàn; B sử dụng một tờ tiền Polyme để quán thành ống hút rồi cả nhóm thay phiên nhau sử dụng hết số ma túy trên. Sau đó, các đối tượng gồm Bùi Trí T, Nguyễn Hữu N, Hoàng Minh Đ, Bùi Thị Quỳnh H, Nguyễn Thị Vân L là bạn của S, T, B và H lần lượt đến và hát karaoke chung. Đến khoảng 23 giờ 40 phút cùng ngày, lực lượng Công an đã tiến hành kiểm tra phát hiện nên đã lập biên bản, thu giữ niêm phong các tang vật liên quan đến hành vi sử dụng ma túy và đưa các đối tượng về trụ sở làm việc.

Quá trình điều tra, Bùi Trí T khai nhận: sau khi T và S liên lạc với T để mua ma túy, T đã đến khu vực Núi Cúi thuộc xã Gia Tân 1, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai để gặp Duy (hiện không rõ nhân thân, lai lịch) và mua của Duy 01 bịch ma túy Ketamin và 03 viên thuốc lắc với giá 1.300.000 đồng để bán lại cho S và T. Như vậy, T đã thu lợi bất chính 300.000 đồng từ hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra, ông Nguyễn N Đ – sinh năm 1976, trú tại tổ 6, ấp 1, xã Suối Nho, huyện Đ (là bác ruột của T) đã nộp lại số tiền trên thay cho T.

*** Vật chứng vụ án:**

- 01 gói niêm phong sau giám định số 359/KLGD-PC09 ngày 21/02/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

- 300.000 đồng là tiền mà bị cáo Bùi Trí T thu lợi bất chính từ hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Tại Cáo trạng số 64/CT-VKS ngày 30/6/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Bùi Trí T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “phạm tội đối với 02 người trở lên” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Bùi Trí T phạm tội “ “Mua bán trái phép chất ma túy” và xử phạt bị cáo Bùi Trí T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng là tiền thu lợi bất chính mà bị cáo Bùi Trí T đã có được từ hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 gói niêm phong sau giám định số 359/KLGD-PC09 ngày 21/02/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Air Blade gắn biển số 52T8-1633 mà bị cáo Bùi Trí T sử dụng để đi mua ma túy vào tối ngày 12/02/2022 về bán lại cho T và S thuộc sở hữu của ông Bùi Quốc Cường, sinh năm 1978 (là cha vợ của T), địa chỉ: ấp Tân Lập, xã Phú Túc, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai. Ông Bùi Quốc Cường khai mua lại của một người ở Thành phố Hồ Chí Minh nhưng không làm thủ tục sang tên. Theo giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Thái Thị Kim Phụng, địa chỉ: 77A Cô Bắc, phường Cô Giang, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã có quyết định ủy thác điều tra gửi Công

an quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh để tiến hành làm việc với bà Phụng n H chưa có kết quả nên tách ra khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Căn cứ để kết tội đối với bị cáo:

Căn cứ vào bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung và sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ, thể hiện: Vào khoảng 23 giờ 40 phút ngày 12/02/2022, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế, Ma túy – Công an huyện Đình Quán phối hợp với Công an xã Suối Nho đã kiểm tra quán Karaoke Phương Đông ở ấp 1, xã Suối Nho, huyện Đ và phát hiện các đối tượng Trần Đ T, Nguyễn Quốc H, Nguyễn N S và Trần Gia B có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra đã xác định trước đó vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 10/02/2022, S, T, B và H đã góp tiền rồi sau đó, T và S đi đến khu vực cây xăng Đ Thành thuộc ấp Cây Xăng, xã Phú Túc, Đ gặp và mua của Bùi Trí T 01 bịch ma túy khay và 03 viên ma túy tổng hợp (là loại: **MDMA và Ketamine**) với giá là 1.600.000 đồng. Số ma túy này, S, T, B và H đã sử dụng hết trước khi bị Cơ quan Công an phát hiện. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản Cáo trạng số 64/CT-VKS ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã mô tả. Hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Trí T đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “phạm tội đối với 02 người trở lên” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, xâm phạm an ninh, trật tự trong xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội, gây ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe, nhân cách con người. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử với mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi của bị cáo gây ra, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo có ý T chấp hành pháp luật và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Bùi Trí T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thuộc trường hợp quy định s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có con còn nhỏ (sinh năm 2021), đã tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính, bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận T pháp luật có phần hạn chế là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng là tiền thu lợi bất chính mà bị cáo Bùi Trí T đã có được từ hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 gói niêm phong sau giám định số 359/KLGD-PC09 ngày 21/02/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Air Blade gắn biển số 52T8-1633 mà bị cáo Bùi Trí T sử dụng để đi mua ma túy vào tối ngày 12/02/2022 về bán lại cho T và S thuộc sở hữu của ông Bùi Quốc Cường, sinh năm 1978 (là cha vợ của T), địa chỉ: ấp Tân Lập, xã Phú Túc, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai. Ông Bùi Quốc Cường khai mua lại của một người ở Thành phố Hồ Chí Minh n H không làm thủ tục sang tên. Theo giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Thái Thị Kim Phụng, địa chỉ: 77A Cô Bắc, phường Cô Giang, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã có quyết định ủy thác điều tra gửi Công an quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh để tiến hành làm việc với bà Phụng chưa có kết quả nên tách ra khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Đối với các đối tượng Trần Đ T, Nguyễn Quốc H, Nguyễn N S và Trần Gia B đã thống nhất cùng nhau góp tiền mua ma túy để sử dụng và đã sử dụng hết khi bị phát hiện nên hành vi trên không cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Vì vậy, Công an huyện Đ đã ra thông báo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các đối tượng đến UBND xã nơi các đối tượng cư trú để lập hồ sơ quản lý đối tượng nghiện theo Điều 37 Nghị định 105/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

Đối với các đối tượng Nguyễn Hữu N, Hoàng Minh Đ, Bùi Thị Quỳnh H và Nguyễn Thị Vân L, quá trình điều tra xác định khi đến quán Karaoke Phương Đông thì các đối tượng này không sử dụng ma túy của nhóm Trần Đ T, Nguyễn Quốc H, Nguyễn N S và Trần Gia B. Tuy nhiên, qua kiểm tra tình trạng nghiện ma túy thì xác định các đối tượng này đều là người sử dụng ma túy nên Công an huyện Đ đã ra thông báo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các đối tượng đến UBND xã nơi các đối tượng cư trú để lập hồ sơ quản lý đối tượng nghiện theo Điều 37 Nghị định 105/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

Đối với ông Phạm Hữu T, là chủ quán Karaoke Phương Đông, quá trình điều tra xác định ông Thịnh tuy không biết việc các đối tượng Trần Đ T, Nguyễn Quốc H, Nguyễn N S và Trần Gia B thuê phòng hát karaoke để sử

dụng ma túy n H ông Thịnh thiếu trách nhiệm trong việc quản lý để người khác sử dụng trái phép chất ma túy tại cơ sở kinh doanh của mình Công an huyện Đ đã xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Người đứng đầu, người đại diện theo pháp luật, người được giao quản lý cơ sở kinh doanh, dịch vụ hoặc cá nhân khác có trách nhiệm quản lý nhà hàng, cơ sở cho thuê lưu trú, câu lạc bộ, hoạt động kinh doanh karaoke, hoạt động kinh doanh vũ trường, kinh doanh trò chơi điện tử, các phương tiện giao thông để xảy ra hoạt động tàng trữ, mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy trong khu vực, phương tiện do mình quản lý”, theo quy định tại điểm a, khoản 4, Điều 23, Nghị định 144/2021/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 31/12/2021 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội với mức phạt tiền là 15.000.000 đồng.

Đối với đối tượng tên Duy đã nhiều lần bán ma túy cho Bùi Trí T, T khai nhận quen biết ngoài xã hội và không biết nhân thân, lai lịch của Duy. Thông qua đặc điểm nhận dạng do T cung cấp, Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm đối tượng n H chưa có kết quả, khi nào có kết quả sẽ xử lý theo quy định.

Đối với ông Bùi Quốc Cường đã cho T mượn xe mô tô nhãn hiệu Air Blade gắn biển số 52T8-1633 để đi mua ma túy vào tối ngày 12/02/2022 về bán lại cho T và S thì ông Cường không biết nên không xử lý đối với ông Cường.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xử lý vật chứng và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Trí T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Bùi Trí T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/02/2022.

2. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong sau giám định số 359/KLGD-PC09 ngày 21/02/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng.

(Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo Quyết định chuyển vật chứng vụ án số 131/QĐ-VKS-HS

ngày 30/6/2022; Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/7/2022 và Biên lai thu tiền số 0000536 ngày 04/7/2022).

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an H.Đ;
- VKSND H.Đ ;
- CCTHADS H.Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND cấp xã;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Viễn